

CHUẨN ĐẦU RA CỦA NGÀNH ĐÔNG NAM Á HỌC 2015

2. Chuẩn đầu ra

Để tốt nghiệp chương trình cử nhân ngành Đông Nam Á học, người học phải đạt các chuẩn như sau:

2.1. Kiến thức

2.1.1. Kiến thức chuyên môn

Có kiến thức hệ thống về toàn cảnh khu vực Đông Nam Á cũng như từng quốc gia trong khu vực từ lịch sử hình thành, phát triển, đặc thù, hoạt động kinh tế, thể chế chính trị, tổ chức xã hội, bản sắc dân tộc, văn hóa, lối sống..., đến quan hệ quốc tế.

2.1.2. Năng lực nghề nghiệp

Có khả năng vận dụng các kiến thức chuyên môn và bổ trợ, các kỹ năng để phân tích, đánh giá, nhận định và giải quyết các vấn đề liên quan đến ngành nghề, phát huy tốt năng lực chuyên môn, tham gia chủ động và hiệu quả công việc, đáp ứng được yêu cầu phát triển ngày càng cao của xã hội và thị trường lao động trong giai đoạn hội nhập khu vực và thế giới.

2.2. Kỹ năng

2.2.1. Kỹ năng cứng

- Kỹ năng chuyên môn: có khả năng nghiên cứu, tìm hiểu, thu thập, phân tích, tổng hợp và sử dụng thông tin về các quốc gia, các vấn đề văn hóa, xã hội, kinh tế, chính trị trong khi xử lý, tiếp cận các vấn đề khu vực;
- Năng lực thực hành nghề nghiệp: có khả năng làm việc trong môi trường đa văn hóa, vận dụng kiến thức chuyên môn và liên ngành vào quá trình công tác, góp phần vào công cuộc phát triển đất nước, tăng cường hiểu biết, mối quan hệ hợp tác giữa Việt Nam và các nước Đông Nam Á;
- Kỹ năng tư duy và giải quyết vấn đề: có tư duy sáng tạo, tư duy phản biện, có khả năng phát hiện, khái quát, nhận định các vấn đề thực tiễn để vận dụng và giải quyết các vấn đề trong công việc, có năng lực phát triển và thích ứng nhanh với mọi thay đổi trong nghề nghiệp.

2.2.2. Kỹ năng mềm

- Năng lực sử dụng ngoại ngữ: Sinh viên tốt nghiệp ngành Đông Nam Á học phải đạt chuẩn tiếng Anh bậc 3 theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam và một ngoại ngữ 2 (tiếng Trung bậc 3 theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc hay tiếng Thái tương đương trình độ sơ cấp);
- Năng lực sử dụng công nghệ thông tin: Sinh viên tốt nghiệp đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định hiện hành do Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành;
- Có kỹ năng làm việc nhóm, thuyết trình, giao tiếp liên văn hóa, điều hành, điều phối công việc và quản lý thời gian.

2.3. Năng lực tự chủ và trách nhiệm

2.3.1. Phẩm chất đạo đức, ý thức nghề nghiệp, trách nhiệm công dân

- Sống và làm việc theo pháp luật, có trách nhiệm đối với xã hội và đất nước;
- Hiểu biết, trung thực, có đạo đức nghề nghiệp;
- Có tư duy, phong cách làm việc hội nhập thích ứng với sự phát triển của cộng đồng ASEAN.

2.3.2. Tác phong nghề nghiệp, thái độ phục vụ

- Có tác phong làm việc chuyên nghiệp, độc lập; có tư duy phản biện;
- Có tinh thần cầu tiến, tự hoàn thiện, không ngừng nâng cao năng lực bản thân;
- Có tính kiên trì, sáng tạo, có tinh thần hợp tác, tương thân tương ái, biết giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc;
- Có ý thức cộng đồng, thái độ cởi mở, khoan dung, tôn trọng sự khác biệt về văn hóa, ngôn ngữ, biết ứng xử đúng mực khi làm việc trong môi trường đa văn hóa, đa ngôn ngữ.

2.4. Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp

Chương trình đào tạo ngành Đông Nam Á nhằm hướng người học sau khi tốt nghiệp có thể công tác tại:

2.4.1. Cơ quan nhà nước

- Chuyên viên tại các cơ quan thuộc Bộ, Sở, phòng ban chuyên môn tại các tỉnh/thành phố, quận/huyện (bộ phận Ngoại vụ, Nội vụ, Văn hóa – Thể thao – Du lịch, Thông tin Truyền thông, nhà Bảo tàng, Ban Dân tộc,...);
- Biên tập viên phụ trách các chương trình văn hóa, du lịch tại các cơ quan truyền thông, thông tấn (báo, tạp chí hoặc đài truyền thanh và truyền hình).

2.4.2. Cơ quan ngoại giao, tổ chức quốc tế

- Cán bộ làm việc cho các lãnh sự quán các nước Đông Nam Á, các cơ quan ngoại giao trong nước, các tổ chức quốc tế và phi chính phủ có hợp tác ở Đông Nam Á.

2.4.3. Các doanh nghiệp

- Chuyên viên phụ trách công tác trợ lý, tư vấn, nghiên cứu chiến lược phát triển, quan hệ đối ngoại cho các doanh nghiệp của các nước Đông Nam Á tại Việt Nam và các doanh nghiệp Việt Nam tại các nước Đông Nam Á;
- Hướng dẫn viên du lịch, thiết kế, điều hành tour cho các công ty du lịch có thị trường tại các nước Đông Nam Á.

2.4.4. Các Viện nghiên cứu, các cơ sở giáo dục và đào tạo có liên quan

- Nghiên cứu và giảng dạy tại các trường đại học, cao đẳng, các học viện và trung tâm nghiên cứu.

2.5. Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi tốt nghiệp

- Sau khi tốt nghiệp đại học, tùy theo khả năng sinh viên có thể tiếp tục học tập, nâng cao trình độ ở bậc học cao hơn như Cao học hay Nghiên cứu sinh ngành Châu Á học, Đông Phương học, Quan hệ quốc tế hoặc các ngành gần như Nhân học, Văn hóa học tại các trường trong và ngoài nước.

2.6. Các tài liệu, chương trình, chuẩn quốc tế mà khoa tham khảo

Chương trình đào tạo ngành Đông Nam Á được xây dựng trên cơ sở tham khảo các chương trình tương đương trong và ngoài nước:

2.6.1. Trong nước

- Chương trình đào tạo ngành Đông Phương học, Đại học Khoa học Xã hội Nhân văn, Đại học Quốc gia Hà Nội;
- Chương trình đào tạo ngành Đông Nam Á học, Đại học Khoa học Xã hội Nhân văn, Đại học Quốc gia Tp. Hồ Chí Minh.

2.6.2. Nước ngoài

- Chương trình đào tạo ngành Ngôn ngữ & Văn hóa Đông Nam Á, Đại học London - Anh (University of London);
- Chương trình đào tạo ngành Đông Nam Á học, Đại học Washington (University of Washington);
- Chương trình đào tạo ngành Đông Phương học & Nhân văn, Đại học Paris 7 Diderot - Pháp (Université Paris Diderot);
- Chương trình đào tạo ngành Đông Nam Á & Châu Á Thái Bình Dương học, Viện Ngôn ngữ & Văn Minh phương Đông - Pháp (Institut National des Langues et Civilisations Orientales);
- Chương trình đào tạo ngành Đông Nam Á học, Đại học quốc gia Singapore (NUS – National University of Singapore);
- Chương trình đào tạo ngành Đông Nam Á học, Đại học Malaysia (University of Malaysia);
- Chương trình đào tạo ngành Đông Nam Á học, Đại học Chulalongkorn - Thái Lan (Chulalongkorn University).